

Q, ngày 06 tháng 8 năm 2020

Số: 160/2020/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 148/TLST - HNGĐ ngày 08/6/2020 về việc “*Tranh chấp hôn nhân và gia đình*” giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh **Lê Tuấn C**, sinh năm 1983, địa chỉ: Số nhà 15, ngõ 33, phố N, phường Q, thị xã Q, tỉnh Q.

- *Bị đơn*: Chị **Phạm Thanh H**, sinh năm 1992, địa chỉ: Số nhà 15, ngõ 33, phố N, phường Q, thị xã Q, tỉnh Q.

Căn cứ vào: Khoản 3 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ: Điều 55; Điều 58; Điều 81, Điều 82; Điều 83; Điều 84 và Điều 115 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành vào ngày 29 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Anh Lê Tuấn C và chị Phạm Thanh H

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Tuấn C và chị Phạm Thanh H thuận tình ly hôn.

* Về con chung: Chị Phạm Thanh H là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung là cháu Lê Gia H, sinh ngày 06/11/2014 đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

* Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Lê Tuấn C không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con. Vì lợi ích của con, khi cần thiết có thể thay đổi việc nuôi con hoặc mức đóng góp cấp dưỡng nuôi con theo quy định.

* Về tài sản chung và công nợ chung: Không có.

* Về án phí: Anh Lê Tuấn C tự nguyện chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) anh C đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001857 ngày 08 tháng 6 năm 2020 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Q, tỉnh Q. Trả lại cho anh Lê Tuấn C số tiền còn lại là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Q;
- VKSND TX. Q;
- Chi cục THADS TX. Q;
- UBND phường Q.
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Tuấn Anh